

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỊNH QUÁN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số **12/2021/HS-ST**  
Ngày **04-3-2021**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trịnh Thị Kha**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà **Nguyễn Thị Thuần**

Bà **Vương Thị Dung**

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà **Trần Thùy Trang**- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:*** Ông **Trần Văn Luân**- Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2020/HSST, ngày 27 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trần Văn Th** - sinh năm 1998, tại Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp Phú Tâm, xã Phú Cường, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.  
Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Trình độ học vấn: 8/12.  
Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa.  
Con ông Trần Văn Thành- sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - sinh năm 1973. Vợ, con: Không có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/10/2020, đến ngày 06/11/2020 bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, “có mặt”.

Người bị hại: Chị **Đinh Thị Kim Oanh**- sinh năm 1970, “vắng mặt”

Địa chỉ: ấp Phúc Nhạc 2, xã Gia Tân 3, huyện Thống Nhất, Đồng Nai.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà **Lê Thị Duyên**- sinh năm 1967, “vắng mặt”

Địa chỉ: ấp Phú Tâm, xã Phú Cường, huyện Định Quán, Đồng Nai

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 27/10/2020, chị Đinh Thị Kim Oanh sinh năm 1970, trú tại ấp Phú Nhạc 2, xã Gia Tân 3, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai,

điều khiển xe mô tô biển số 37D1 – 050.87 đến nhà chị Lê Thị Duyên sinh năm 1967, trú tại ấp Phú Tâm, xã Phú Cường, huyện Định Quán để lấy tiền. Khi đến nơi chị Oanh dựng xe ở trước sân nhà nhưng vẫn để chìa khóa trên xe, rồi đi vào nhà chị Duyên. Lúc này, Trần Văn Thiện (là hàng xóm nhà chị Duyên) đang nằm võng trong sân nhà chị Duyên (cách xe mô tô của chị Oanh khoảng 5 mét), thấy chị Oanh để xe mô tô sơ hở và không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên bán lấy tiền tiêu xài. Ngay sau đó, Thiện lén lút đến gần xe mô tô của chị Oanh rồi mở khóa xe nổ máy tẩu thoát về hướng thị trấn Định Quán, huyện Định Quán để tìm nơi tiêu thụ. Ngay lúc này, chị Oanh phát hiện bị mất xe mô tô nên đã đuổi theo đồng thời báo lực lượng Công an huyện Định Quán truy đuổi. Khi đến thị trấn Định Quán, huyện Định Quán Thiện gặp một người bạn tên Khiêm không rõ nhân thân lai lịch và nói rằng là xe của mình rồi hỏi có mua xe mô tô trên không thì anh Khiêm từ chối, và dẫn Thiện đi bán xe. Khi Khiêm và Thiện đi đến khu vực khu phố Hiệp Đồng, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán thì bị lực lượng Công an, huyện Định Quán đuổi kịp bắt quả tang Thiện cùng xe mô tô trên đưa về trụ sở làm việc, riêng đối tượng Khiêm bỏ đi đâu không rõ.

*\*Tài sản thiệt hại:* 01 xe mô tô biển số 37D1 – 050.87. Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng Hình sự của Hội đồng định giá huyện Định Quán ngày 04/11/2020, kết luận trị giá tài sản thiệt hại là 12.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKS-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 VKS huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Trần Văn Thiện với tội danh “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán trình bày lời luận tội, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội và giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị HĐXX kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; nhân thân, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân điều kiện phạm tội đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173, điểm i, điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Trần Văn Thiện phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tuyên phạt bị cáo từ 10 tháng đến 12 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, do tài sản đã được thu hồi nên chị Oanh không yêu cầu bị can phải bồi thường gì thêm. Vì vậy đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 37D1 – 050.87 đã trao trả cho người bị hại nên không xem xét.

Đối với đối tượng tên Khiêm, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên chưa làm việc được, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm việc và xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo: Căn cứ vào sự thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với các tình tiết thu thập được trong vụ án, biên bản ghi lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản hỏi cung và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện:

Vào khoảng 17 giờ ngày 27/10/2020, tại nhà chị Lê Thị Duyên ở ấp Phú Tâm, xã Phú Cường, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Trần Văn Thiện đã có hành vi lén lút trộm cắp của chị Đinh Thị Kim Oanh 01 xe mô tô biển số 37D1 – 050.87, với giá trị tài sản thiệt hại là 12.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Trần Văn Thiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy việc đưa ra xét xử và tuyên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc là cần thiết vừa để trừng phạt các bị cáo, vừa để răn đe phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, Bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trao trả cho người bị hại nên HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:

Trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi nên bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển số 37D1 – 050.87 đã trao trả cho người bị hại nên không xem xét.

Đối với đối tượng tên Khiêm, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên chưa làm việc được, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm việc và xử lý sau.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1, Điều 173; điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn Th** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Thiện **10 (mười) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 27/10/2020 đến ngày 06/11/2020.

Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bắt, tạm giam bị cáo Trần Văn Thiện ngay sau khi tuyên án để bảo đảm cho việc thi hành án.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Định Quán;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trịnh Thị Kha**